

Welcome to the Republic of China
中華民國海關申報單
Tờ Khai Báo Hải Quan Trung Hoa Dân Quốc

通關說明 Hướng dẫn thủ tục hải quan

入境日期： 日 Ngày 月 tháng 年 năm

Ngày nhập cảnh

姓名 Họ tên		
護照號碼 Số hộ chiếu (入境證號) (Số thị thực nhập cảnh)	國籍 Quốc tịch	
出生日期 Ngày sinh 日 Ngày 月 tháng 年 năm	飛機班次 Số hiệu chuyến bay	起程地 Địa điểm khởi hành
隨行家屬人數 Số lượng người nhà đi theo		
國內住址 Địa chỉ tại Đài Loan		

1. 旅客有背面說明所列之應申報事項者，請於下表內填明，並選擇「應申報檯」(即紅線檯) 通關。如無應申報事項，本申報單免填報，請選擇綠線檯通關。

Hành khách nếu có các trường hợp cần khai báo được liệt kê tại giải thích ở mặt sau, xin vui lòng ghi rõ vào Bảng dưới đây, và cần thông quan qua “Quầy cần khai báo” (tức quầy có vạch đỏ) để qua Hải quan.

2. 對於物品申報或選擇紅、綠線檯有疑問者，請先洽詢海關關員。

Nếu có thắc mắc đối với việc khai báo hàng hóa, hoặc lựa chọn quầy có vạch đỏ hay vạch xanh lá cây, xin vui lòng liên lạc với nhân viên Hải quan.

物品名稱 Tên gọi hàng hóa	數量 Số lượng	總價 Tổng số tiền

茲聲明全部申報均屬正確無誤

Chúng minh toàn bộ phần khai báo đều chính xác không có sai sót.

旅客簽名 Hành khách ký tên _____

海關處理欄 Cột xử lý của Hải quan
關員簽名 _____ Nhân viên Hải quan ký tên

有下列應申報事項者，請於正面申報並選擇「應申報檯」(即紅線檯) 通關(隨行家屬行李得由其中1人合併申報)：
Có các trường hợp cần khai báo sau, xin vui lòng khai báo ở mặt chính và lựa chọn “Quầy cần khai báo” (tức quầy có vạch đỏ) để thông quan (Hành lý của các thành viên gia đình đi cùng phải được một trong số họ khai báo):

1. 行李物品總價值逾免稅限額新臺幣3萬5千元或菸、酒逾免稅限量(捲菸200支或雪茄25支或菸絲1磅或經衛生福利部核定通過健康風險評估審查之指定菸品200支、酒1.5公升。菸品限年滿20歲旅客攜帶；酒類限年滿18歲旅客攜帶)。

Tổng giá trị hành lý vượt quá hạn mức miễn thuế là 35.000 Đài tệ hoặc số lượng thuốc lá và rượu vượt quá hạn mức miễn thuế (200 điều thuốc lá hoặc 25 điều xì gà hoặc 1 pound thuốc lá sợi hoặc 200 điều thuốc lá chỉ định đã được Bộ Y tế và Phúc Lợi phê duyệt thông qua thẩm định đánh giá rủi ro sức khỏe, 1,5 lít rượu. Thuốc lá chỉ dành cho hành khách từ 20 tuổi trở lên; rượu chỉ hành khách từ 18 tuổi trở lên mới được mang theo).

2. 外幣、香港或澳門發行之貨幣總額逾等值美幣1萬元、人民幣逾2萬元、新臺幣逾10萬元(如未申報或申報不實者，一經查獲超額部分將被沒入)。

Tổng số tiền ngoại tệ, tiền tệ được phát hành tại Hồng Kông hoặc Ma Cao vượt quá số tiền tương đương 10.000 Đô la Mỹ, 20.000 Nhân dân tệ hoặc 100.000 Đài tệ (Không khai báo hoặc khai báo không đúng sự thật, nếu bị phát hiện sẽ thu hồi phần vượt mức quy định).

3. 無記名之旅行支票、其他支票、本票、匯票或得由持有人在本地或外國行使權利之其他有價證券總面額逾等值美幣1萬元或黃金價值逾美幣2萬元(如未申報或申報不實者，處以相當於未申報或申報不實之有價證券價額或黃金之罰鍰)。

Chi phiếu du lịch không ghi tên, Chi phiếu khác, giấy nợ, hối phiếu hoặc các chứng khoán khác mà người nắm giữ có thể thực hiện ở trong nước hoặc ở nước ngoài, có tổng giá trị thực vượt quá 10.000 Đô la Mỹ hoặc giá trị vàng vượt quá 20.000 Đô la Mỹ (Nếu không khai báo hoặc khai báo sai sẽ bị phạt tiền tương đương giá trị chứng khoán, vàng không khai báo hoặc khai báo sai).

4. 有被利用進行洗錢之虞之物品，指超越自用目的之鑽石、寶石及白金逾等值新臺幣50萬元(如未申報或申報不實者，處以相當於未申報或申報不實之物品價額之罰鍰)。

Các mặt hàng có thể được lợi dụng để rửa tiền, bao gồm các mặt hàng vượt mức mục đích tự sử dụng với tổng giá trị trên 500.000 Đài tệ như kim cương, đá quý và bạch kim (Nếu không khai báo hoặc khai báo sai sẽ bị phạt tiền tương đương với giá trị hàng hóa không khai báo hoặc khai báo sai)

5. 水產品或動植物及其產製品(水果及其他經檢疫不合格物品一律銷毀或退運)。

Hàng thủy sản hoặc động thực vật và các chế phẩm làm từ động thực vật (hoa quả và các sản phẩm không đạt tiêu chuẩn kiểm dịch đều sẽ bị tiêu hủy hoặc bị vận chuyển trả về).

6. 不隨身行李(後送行李)。Hành lý không xách tay (hành lý ký gửi)。

7. 其他不符合免稅規定或應申報事項。Các hạng mục khác không phù hợp quy định miễn thuế hoặc phải khai báo khác.

以上應申報而未申報或申報不實者，將依海關緝私條例等相關法規議處。Người không khai báo các mặt hàng nêu trên hoặc khai báo gian dối sẽ bị xử lý theo quy định chống buôn lậu của Hải quan và các luật, quy định khác có liên quan.

敬請注意 Những điều cần chú ý

1. 除上列事項應詳為申報外，敬請旅客特別注意，未經主管機關許可，攜有下列物品者，將觸犯刑事法令規定而受罰：

Ngoài những mục cần báo cáo chi tiết như trên, xin đặc biệt lưu ý những vật phẩm được liệt kê trong những mục sau đây mà chưa có sự cho phép của Cơ quan có thẩm quyền, sẽ vi phạm pháp luật hình sự và bị xử phạt:

(1) 武器、槍械、彈藥。Vũ khí, súng ống, đạn dược.
(2) 非醫師處方或非醫療性之管制藥品，包括鴉片、海洛因、古柯鹼、安非他命、大麻菸等。

Thuốc không do bác sĩ kê đơn hoặc thuốc bị quản chế không dùng cho Y tế, gồm thuốc phiện, hê-rô-in, cô-cai-in, amphetamine, cần sa v.v...

(3) 保育類野生動物及其產製品。

Động vật hoang dã cần được bảo vệ và các sản phẩm làm từ chúng.

(4) 違反「商標法」或「著作權法」之仿冒品。

Các sản phẩm hàng giả, hàng nhái vi phạm “Luật thương hiệu” hoặc “Luật bản quyền”.

2. 旅客攜帶進口供自用之物品，進口後不得作營業用途使用。

Các mặt hàng do hành khách mang vào để sử dụng cá nhân sau khi nhập cảnh không được sử dụng cho mục đích kinh doanh.